

Số : **593/QĐ-UBND**

Tuy Phước, ngày **28** tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin
trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2014-2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP cấp ngày 10/04/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng Công nghệ Thông tin trong hoạt động của Cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 – 2015.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hoá và Thông tin huyện tại Tờ trình số 13/TTr-PVHTT ngày 27/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2014.

Điều 2. Giao Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo kết quả cho UBND huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Văn hoá – Thông tin, Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh;
 - Sở Thông tin & TT ;
 - TT Huyện ủy;
 - TT HĐND Huyện;
 - CT, các PCT.UBND huyện;
 - Như Điều 3;
 - Lưu: VT.
- } (báo cáo)



Phạm Tích Hiếu

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước
huyện Tuy Phước giai đoạn 2014 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 593/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 4 năm 2014 của UBND huyện Tuy Phước)*

Phần thứ nhất

TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

I. THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (CNTT) TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC HUYỆN TRONG THỜI GIAN QUA

1. Kết quả đạt được

1.1. Về hạ tầng CNTT

Hiện tại toàn huyện có 12 phòng, ban chuyên môn đã xây dựng hệ thống mạng nội bộ trong đó có 10 phòng, ban chuyên môn hiện đang dùng chung hạ tầng mạng LAN với Văn phòng HĐND và UBND huyện.

Hiện tại, hầu hết máy tính tại Văn phòng HĐND & UBND và các phòng, ban tại trụ sở UBND huyện đều được kết nối mạng Internet bằng đường truyền cáp quang. Kết nối Internet trực tiếp thông qua Gateway và Firewall để kiểm soát truy cập mạng và hạn chế tấn công của các hacker bên ngoài hệ thống, khai thác, trao đổi thông tin giữa UBND huyện và các đơn vị được nhanh chóng, đồng thời dễ dàng triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin qua mạng.

UBND huyện đã trang bị máy vi tính cho các phòng, ban thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ. Hầu hết số máy tính trên có cấu hình tương đối tốt, được cài đặt hệ điều hành Windows XP đã cũ không còn được Microsoft hỗ trợ, đến nay tỷ lệ cán bộ, công chức (CBCC) có máy tính sử dụng đạt 97,7% (có phụ lục 1 kèm theo).

1.2. Về ứng dụng CNTT

Công tác ứng dụng CNTT của các cơ quan trong thời gian qua đã có tác động tích cực, từng bước góp phần làm thay đổi thói quen và lề lối làm việc cũ, chuyển dần sang phong cách làm việc mới.

Năm 2012, UBND huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Định tiến hành rà soát và tạo lập tài khoản hệ thống thư điện tử cho CBCC và phòng, ban với tên miền <http://mail.tuyphuoc.binhdingh.gov.vn>. Đến nay, tổng số tài khoản hệ thống thư điện tử công vụ được lập là 190 tài khoản. Trong năm 2013 được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí triển khai xây dựng hệ thống quản trị người dùng, phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng tại Văn phòng HĐND & UBND

và các phòng, ban của huyện (với 20 tài khoản người dùng và đào tạo hướng dẫn sử dụng).

UBND huyện đã xây dựng xong trang thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://tuyphuoc.binhdingh.gov.vn>, việc cập nhật thông tin được tiến hành thường xuyên, các chuyên mục hoạt động có hiệu quả, đã kịp thời đưa thông tin về kinh tế, chính trị, xã hội ở địa phương tới người dân một cách nhanh chóng.

Bước đầu tiến hành triển khai xây dựng hệ thống văn phòng điện tử Idesk tại Văn phòng HĐND và UBND huyện.

1.3. Về nguồn nhân lực CNTT

Đa số cán bộ lãnh đạo, chuyên viên đều nắm được các thao tác cơ bản về máy tính, đều được học qua các lớp về tin học văn phòng, tin học A,B... Bên cạnh việc đào tạo về tin học cơ bản, công tác tập huấn, đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ CBCC làm nhiệm vụ quản trị mạng tại các cơ quan, đơn vị được quan tâm, hàng năm đều cử cán bộ phụ trách CNTT tham gia các lớp tập huấn, đào tạo chuyên sâu về CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

Hiện có 01 cán bộ làm công tác CNTT tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện, 01 cán bộ kiêm nhiệm tại Văn phòng HĐND&UBND huyện.

2. Những hạn chế, tồn tại

- Xây dựng hệ thống văn phòng điện tử tại huyện chậm, hiện tại Văn phòng HĐND và UBND huyện chỉ mới tiếp nhận văn bản đến qua phần mềm, chưa triển khai thực hiện ban hành văn bản đi và chưa xử lý văn bản qua môi trường mạng.

- Nhận thức của lãnh đạo một số phòng, ban ngành, địa phương và một bộ phận CBCC về vai trò của ứng dụng CNTT trong công việc còn hạn chế. Số lượng cán bộ chuyên ngành CNTT còn thiếu.

- Việc trang bị thiết bị CNTT để đảm bảo sẵn sàng ứng dụng CNTT chưa được thực hiện đầy đủ, vẫn còn nhiều máy tính cũ, cấu hình thấp không đáp ứng để triển khai văn phòng điện tử và các phần mềm khác nên gây khá nhiều khó khăn cho công việc hằng ngày.

3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

- Việc ứng dụng CNTT chưa gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội, với cải cách hành chính của huyện, chưa phát huy vai trò động lực của CNTT.

- Chưa chủ động việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch cụ thể để phát triển ứng dụng CNTT trong từng lĩnh vực.

- Chưa có cơ chế để thu hút nguồn nhân lực CNTT phục vụ tại địa phương.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC HUYỆN GIAI ĐOẠN 2014 - 2015

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CNTT

1. Quan điểm



- Ứng dụng công nghệ thông tin để nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới Chính phủ điện tử phải thúc đẩy, gắn liền với quá trình cải cách hành chính và là một nội dung của cải cách hành chính.

- Ưu tiên kinh phí đầu tư cho ứng dụng, phát triển và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước của huyện.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin; phổ cập và nâng cao kỹ năng ứng dụng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan của huyện, tăng nhanh tỷ lệ nhân lực CNTT có trình độ cao.

2. Mục tiêu:

a. Mục tiêu tổng quát:

- Tiếp tục xây dựng nền tảng hệ thống hạ tầng trang thiết bị, hệ thống thông tin tổng thể, hệ thống cơ sở dữ liệu tích hợp phục vụ yêu cầu điều hành của lãnh đạo, nhu cầu kết nối, trao đổi, chia sẻ và tích hợp thông tin của các đơn vị và CBCC, đảm bảo các công việc được xử lý nhanh chóng, đầy đủ, chính xác và đa dạng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác.

- Xây dựng và tin học hóa hệ thống quy trình, quy phạm giải quyết công việc của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn huyện trên cơ sở tiến trình cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, giảm bớt các khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, tạo cơ sở cung cấp các dịch vụ công rộng rãi đến mọi người dân thông qua hệ thống thông tin một cách tốt nhất, nhanh nhất, thuận tiện, chính xác.

b. Mục tiêu cụ thể

+ Năm 2014:

- Xây dựng hoàn chỉnh và đưa vào sử dụng hệ thống văn phòng điện tử tại huyện, đảm bảo 100% các phòng, ban triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng.

- 80% CBCC cấp huyện sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong giao dịch công tác.

- Đảm bảo 90% văn bản của huyện được lưu chuyển dưới dạng văn bản điện tử qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

- Đảm bảo 100% các phòng, ban cấp huyện được kết nối vào mạng nội bộ và kết nối Internet bằng đường truyền cáp quang.

- Trang bị máy vi tính cho CBCC các phòng, ban của huyện, phấn đấu CBCC cấp huyện có máy tính để sử dụng đạt tỷ lệ 100%.

- Các xã, thị trấn trên địa bàn 100% kết nối Internet.

- Triển khai phần mềm quản lý cán bộ công chức.

+ Năm 2015:

- Nâng cấp thiết bị bảo mật dữ liệu và hệ thống máy chủ để triển khai một cửa điện tử và các phần mềm chuyên môn của các phòng ban.

- Triển khai xây dựng hạ tầng mạng, mua sắm trang thiết bị, phần mềm để

triển khai hệ thống một cửa điện tử tại huyện.

- Mua sắm trang bị các phần mềm ứng dụng chuyên môn của các cơ quan, phòng ban (Đăng ký kinh doanh; Chuyển nhượng, tặng, cho, thừa kế quyền sử dụng đất; Giải quyết khiếu nại, tố cáo...).

- Trang bị máy vi tính cho CBCC các phòng, ban của huyện, phần đầu CBCC cấp huyện có máy tính để sử dụng đạt tỷ lệ 90%.

- Xây dựng hệ thống thư điện tử cho UBND các xã, thị trấn.

- 30% cán bộ, công chức cấp xã sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong giao dịch công tác.

- CBCC cấp xã có máy tính để sử dụng đạt tỷ lệ 50%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Về hạ tầng CNTT

Duy trì, nâng cấp hạ tầng trang thiết bị CNTT tại trụ sở UBND huyện nhằm đảm bảo hệ thống mạng được duy trì và hoạt động ổn định, bảo mật. Bổ sung, xây dựng, nâng cấp hệ thống mạng LAN từ trụ sở UBND huyện đến các phòng ban còn lại (Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Tài nguyên và Môi trường) để đảm bảo kết nối mạng phục vụ việc triển khai hệ thống văn phòng điện tử và điều hành tác nghiệp qua mạng.

1.2. Về ứng dụng CNTT

- Nâng cấp trang thông tin điện tử thành một hệ thống thông tin hiện đại để phổ biến một cách đầy đủ, kịp thời thông tin chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện đến mọi tầng lớp nhân dân. Sử dụng các công nghệ hiện đại, đảm bảo việc cung cấp thông tin một cách thuận tiện và tuân thủ, đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật của website theo các quy định Nhà nước.

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống văn phòng điện tử tại huyện, đảm bảo 100% các phòng, ban triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng nhằm quản lý văn bản, hồ sơ, công văn và phục vụ điều hành, tác nghiệp trên môi trường mạng.

- Hoàn thiện phần mềm quản lý cán bộ công chức để xây dựng CSDL về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nắm được các quy định mới của Nhà nước về lĩnh vực CNTT và Truyền thông.

1.3. Về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

- Mở các lớp bồi dưỡng cho lãnh đạo, CBCC đảm bảo sử dụng thành thạo hệ thống văn phòng điện tử để triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao.

- Đào tạo và bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực CNTT, bảo đảm có đủ nhân lực CNTT cho nhu cầu ứng dụng và phát triển CNTT tại địa phương; chú trọng nâng cao năng lực CNTT cho lãnh đạo, công chức quản lý và công chức chuyên môn. Đồng thời, cần tuyển dụng cán bộ được đào tạo cơ bản về kiến thức hệ thống và quản trị mạng để tăng cường lĩnh vực này.

2. Giải pháp

2.1. Giải pháp tài chính

- Chủ yếu chi đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước để mua sắm, xây dựng mới trang thiết bị phần cứng, phần mềm và đào tạo, đào tạo lại. Việc duy tu bảo dưỡng, nâng cấp nhỏ, tập huấn ngắn hạn sử dụng nguồn chi thường xuyên. Hàng năm phân bổ vốn để thực hiện kế hoạch.

- Đối với các dịch vụ không mang tính bảo mật cao, có thể thuê dịch vụ ngoài khu vực nhà nước.

- Địa phương ưu tiên đối ứng kinh phí hàng năm để thực hiện tốt kế hoạch đã phê duyệt. Đề nghị tỉnh hỗ trợ một phần vốn sự nghiệp và tranh thủ các nguồn khác như: Chương trình mục tiêu về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý Nhà nước của tỉnh.

2.2. Giải pháp triển khai

- Nâng cấp và đầu tư mới trang thiết bị tin học; hạ tầng mạng LAN - kết nối Internet băng thông rộng cho các phòng chuyên môn và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thị huyện.

- Ưu tiên triển khai các ứng dụng phần mềm phục vụ người dân và doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tiến tới xây dựng một chính quyền điện tử tại địa phương.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức tin học cho các xã, thị trấn vì đây là cấp cơ sở có nhiều tiếp xúc trực tiếp với công dân.

- Lập danh sách và đề nghị được cung cấp hộp thư điện tử cho tất cả cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện để dễ dàng thực hiện công vụ.

- Xây dựng các hệ thống qua mạng như: hệ thống báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch KT-XH huyện qua mạng Internet; hệ thống quản lý CBCC qua mạng Internet; hệ thống đăng ký kinh doanh hộ cá thể qua mạng Internet; hệ thống quản lý đô thị qua mạng Internet; hệ thống quản lý đất đai qua mạng Internet; hệ thống tra cứu thông tin lao động và chính sách xã hội; hệ thống hỗ trợ việc khiếu nại tố cáo qua mạng...

2.3. Giải pháp tổ chức cán bộ công chức

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT huyện, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Xem xét và bố trí cán bộ phụ trách CNTT kiêm nhiệm tại các đơn vị nhằm phục vụ tốt việc ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước của huyện.

2.4. Giải pháp môi trường chính sách

- Ban hành các quy chế liên quan đến lĩnh vực ứng dụng CNTT.

- Đưa nhiệm vụ ứng dụng CNTT vào nhiệm vụ chính trị quan trọng trong từng cơ quan đơn vị của huyện; là tiêu chí đánh giá chính quyền, đơn vị vững mạnh hàng năm.

- Đề ra tiêu chí thi đua trong các cơ quan về việc ứng dụng có hiệu quả CNTT phục vụ công tác chuyên môn của từng ngành, lĩnh vực góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương. *lu*

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Năm 2014

Nội dung	Tổng kinh phí
Phần mềm	83.000.000
Thiết bị	188.400.000
Đào tạo	22.000.000
Tổng cộng	293.400.000

Bằng chữ: Hai trăm chín mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng
(Kinh phí chi tiết – có Phụ lục 2 kèm theo).

2. Năm 2015

UBND huyện sẽ cân đối, bố trí trong năm 2015.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Thực hiện quản lý nhà nước về hạ tầng thông tin, CNTT và Truyền thông trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp tham mưu các văn bản quản lý, bảo đảm căn cứ pháp lý cho việc vận hành các ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

- Tổ chức điều phối, đôn đốc thực hiện, kiểm tra về quản lý nhà nước, tham mưu tổng hợp đánh giá về kết quả ứng dụng CNTT các cơ quan đơn vị thuộc UBND huyện.

- Tổ chức giám sát, phối hợp chỉ đạo và thực hiện các dự án, các hạng mục của kế hoạch theo đúng chức năng thẩm quyền và nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin huyện.

2. Văn phòng HĐND & UBND huyện

- Chủ trì khai thác, ứng dụng xây dựng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện;

- Chủ trì triển khai thực hiện hệ thống văn phòng điện tử tại Văn phòng HĐND và UBND huyện và các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện.

- Triển khai và ứng dụng các phần mềm nhằm cải cách hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Cân đối ngân sách hàng năm bố trí chi cho việc phát triển và ứng dụng CNTT của huyện, đảm bảo kinh phí cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tham mưu cho UBND huyện cơ chế huy động các nguồn lực đầu tư, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển và ứng dụng CNTT của huyện.

- Chủ trì kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách chi cho phát triển

và ứng dụng CNTT theo đúng quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Hỗ trợ kỹ thuật, công nghệ và các điều kiện khác cho các cơ quan đơn vị thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT.

- Phối hợp triển khai một số hạng mục đầu tư trong kế hoạch theo sự chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện.

- Chủ trì xây dựng các đề tài khoa học, các dự án, các chương trình phần mềm, các hệ thống dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý điều hành chỉ đạo của huyện, các hạng mục dự án CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

5. Các cơ quan chuyên môn khác trực thuộc UBND huyện

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có kế hoạch đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong cơ quan đơn vị.

- Phối hợp với Ban Biên tập Trang thông tin điện tử cung cấp thông tin, xây dựng các cơ sở dữ liệu chung cho toàn huyện.

- Phối hợp triển khai tốt những nhiệm vụ liên quan trong kế hoạch đã phê duyệt.

6. UBND các xã, thị trấn

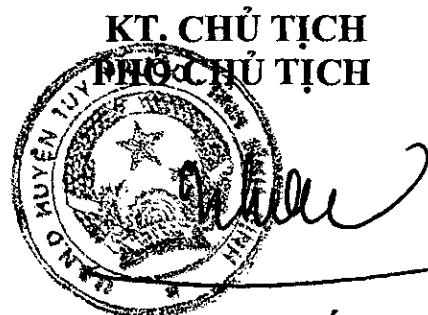
- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan của huyện triển khai thực hiện tốt kế hoạch phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan UBND xã, thị trấn.

- Triển khai thực hiện việc tin học hóa trong bộ máy quản lý, có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ về kỹ năng ứng dụng CNTT ngắn hạn và dài hạn.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Tuy Phước giai đoạn 2014 – 2015, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./

Phạm Tích



Phạm Tích Hiếu

Số : 58/TB - UBND

Tuy Phước, ngày 10 tháng 4 năm 2012

THÔNG BÁO

**V/v sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ
tại UBND huyện Tuy Phước**

Thực hiện Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 03/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 55/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 34/STTTT-CNTT ngày 02/02/2012 của Sở Thông tin và Truyền thông về triển khai sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ, UBND huyện Tuy Phước thông báo về việc sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ và danh sách tài khoản thư điện tử của CBCC để thuận tiện trong liên hệ công việc tại đơn vị như sau:

1. Thời gian áp dụng: từ ngày 15/4/2012

2. Hộp thư điện tử công vụ:

- Địa chỉ truy cập: <http://mail.tuyphuoc.binhdinh.gov.vn>

- Danh sách tài khoản sử dụng hộp thư điện tử công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện: có danh sách kèm theo và được đăng trên Trang thông tin điện tử UBND huyện tại địa chỉ: <http://tuyphuoc.binhdinh.gov.vn>

3. Các loại văn bản gửi/nhận qua hệ thống thư điện tử công vụ:

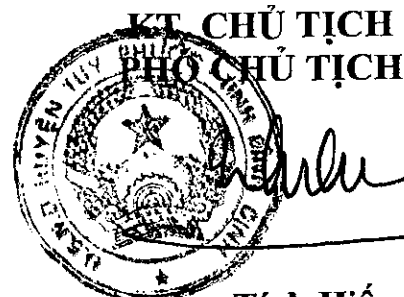
Thực hiện theo Quyết định số 55/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định.

UBND huyện Tuy Phước thông báo Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố biết, phối hợp thực hiện. Đề nghị tất cả cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

Phạm Tích Hiếu



Phạm Tích Hiếu

Số 55/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 25 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng Công nghệ Thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 42/TTr-VHTT ngày 19/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước.

Điều 2. Giao Trưởng Văn hóa và Thông tin huyện phối hợp với Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

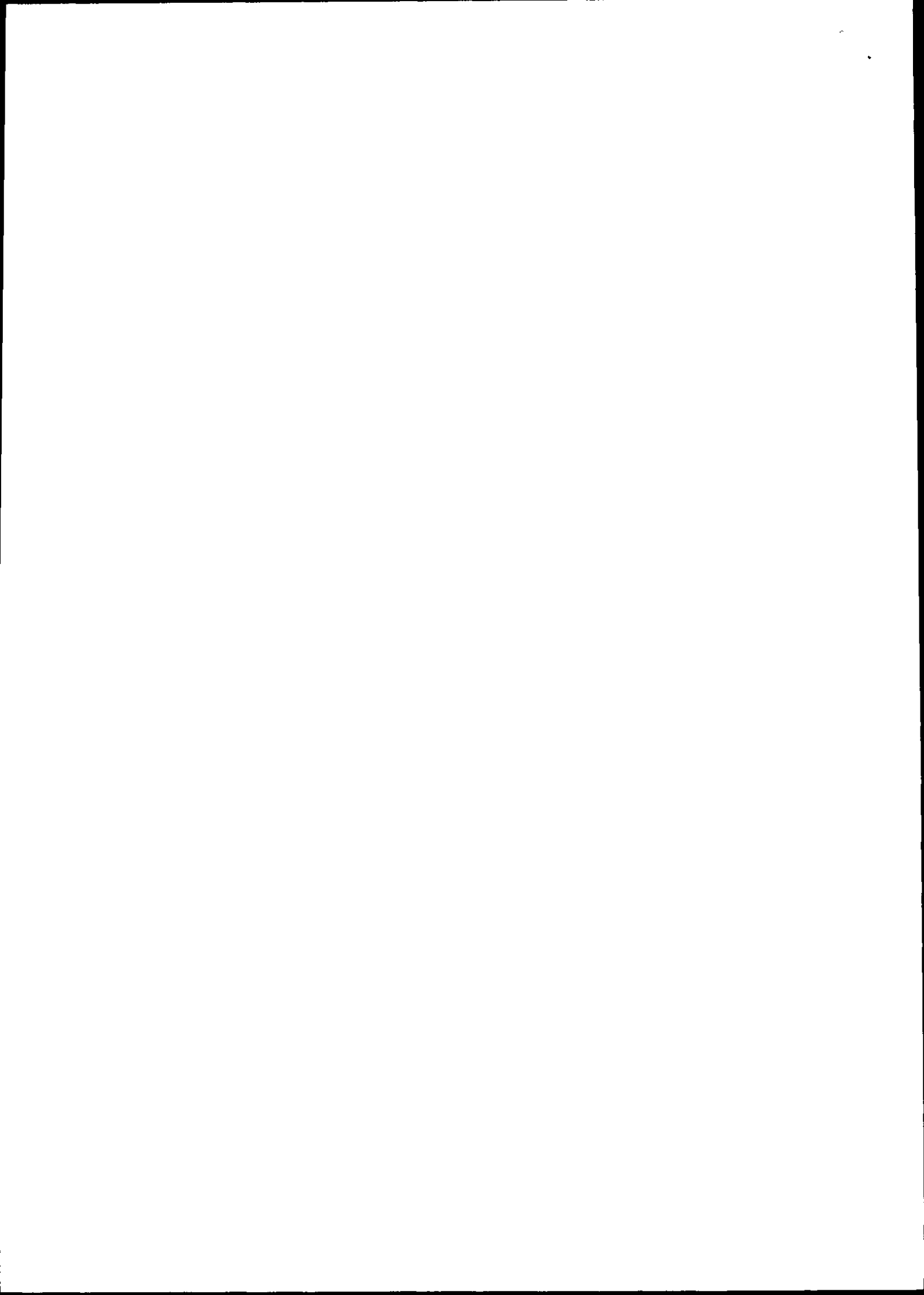
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. HƯ, TT.HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thuận



QUY CHẾ

**Quản lý, sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử trong
hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5531/QĐ-UBND
ngày 25/11/2015 của UBND huyện)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước.
2. Đối tượng thực hiện Quy chế này là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVCNLD) của các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện có sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 2. Hệ thống Văn phòng điện tử

1. Hệ thống Văn phòng điện tử (sau đây viết tắt là Hệ thống VPĐT) được cài đặt, thiết lập và vận hành trên máy chủ do UBND huyện Tuy Phước thống nhất quản lý, sử dụng phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành; công tác chuyên môn, nghiệp vụ; trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu của các cơ quan nhà nước thuộc huyện với những chức năng cơ bản: Quản lý văn bản đi, đến; chuyển nhận văn bản qua mạng máy tính; xử lý văn bản; giải quyết công việc thông qua hồ sơ công việc trên phần mềm; quản lý lịch công tác; quản lý tài nguyên; chia sẻ tài liệu, báo cáo thống kê...
2. Tên miền truy cập vào Hệ thống VPĐT của UBND huyện Tuy Phước: <http://idesk.tuyphuoc.binhdinhh.gov.vn/>.

Chương II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, SỬ DỤNG HỆ THỐNG VPĐT

Điều 3. Quy trình xử lý văn bản trên Hệ thống VPĐT

1. Tại Văn phòng HĐND & UBND huyện:

- a) Văn thư Văn phòng tiếp nhận, thực hiện quét văn bản và vào sổ văn bản đến trên Hệ thống VPĐT và chuyển văn bản điện tử đến Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện để đề xuất xử lý.

b) Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện thực hiện đề xuất ý kiến xử lý và chuyển văn bản điện tử cần xử lý đến Chủ tịch UBND huyện để chỉ đạo các phòng, ban, ngành liên quan giải quyết.

c) Chủ tịch UBND huyện “bút phê” và chuyển văn bản cần xử lý đến các phòng, ban, ngành liên quan (thông qua tài khoản văn thư của phòng) để phối hợp, tham mưu cho UBND huyện giải quyết, xử lý công việc; đồng thời chuyển văn bản cần xử lý đến lãnh đạo UBND huyện được phân công phụ trách lĩnh vực biết, chỉ đạo và chuyển lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện để theo dõi việc thực hiện, báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND huyện.

2. Tại các phòng, ban, ngành của huyện

a) Văn thư các phòng, ban liên quan tiếp nhận văn bản từ Chủ tịch UBND huyện, vào sổ công văn điện tử của cơ quan và chuyển văn bản đến Trưởng Phòng để xử lý.

b) Trưởng phòng, ban tiếp nhận văn bản đến, xử lý hoặc chuyển cho chuyên viên chuyên môn để tham mưu và chuyển lãnh đạo phòng phụ trách lĩnh vực để chỉ đạo. Lãnh đạo phòng nhận dự thảo văn bản tham mưu của bộ phận chuyên môn và chuyển cho lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện phụ trách để rà soát, góp ý trước khi in văn bản giấy trình UBND huyện ký ban hành.

Lưu ý:

- Các văn bản phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ phải phù hợp với các quy định chung và tuân thủ theo thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản thực hiện theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ.

- Đối với các văn bản quan trọng, Văn phòng HĐND và UBND huyện sẽ thực hiện việc sao y, sao lục gửi đến các phòng, ban sau.

- CBCCVNLD sử dụng Hệ thống VPĐT không quét và nhập vào phần mềm VPĐT các văn bản chứa nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan triển khai, sử dụng Hệ thống VPĐT

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan sử dụng Hệ thống VPĐT theo quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo trì Hệ thống VPĐT. Đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt và các văn bản điện tử được gửi/nhận nhanh chóng, chính xác và an toàn.

- Cấp phát, thu hồi tài khoản của CBCCVNLD trong cơ quan và phân quyền

sử dụng tài khoản đúng vai trò, chức năng và nhiệm vụ của người sử dụng.

- Tham mưu tổ chức lực lượng nòng cốt hướng dẫn, hỗ trợ cho CBCCVNLD sử dụng Hệ thống VPĐT; khắc phục kịp thời những sự cố xảy ra; quản lý tài khoản đăng nhập của người sử dụng đúng quy định, bảo mật, an toàn.

- Hàng năm, lập dự toán kinh phí cho việc quản lý, duy trì, nâng cấp và phát triển Hệ thống VPĐT của huyện để trình lãnh đạo UBND huyện phê duyệt.

2. Văn phòng HĐND & UBND có trách nhiệm:

- Đảm bảo việc quét văn bản đến và văn bản đi nhanh chóng, chính xác.

- Đôn đốc, nhắc nhở các phòng, ban, ngành xử lý văn bản đúng thời gian quy định.

- Phân công cán bộ phụ trách vận hành hệ thống VPĐT tại Văn phòng HĐND & UBND huyện, đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, thông suốt.

3. Các phòng, ban, ngành huyện triển khai, sử dụng Hệ thống VPĐT có trách nhiệm:

- Quán triệt và chỉ đạo thống nhất đối với CBCCVNLD trong cơ quan sử dụng Hệ thống VPĐT trong thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ và xử lý công việc hàng ngày đúng quy trình; thực hiện truy cập thường xuyên (ít nhất là 02 lần/ngày, buổi sáng: lúc 7 giờ và buổi chiều: lúc 13 giờ 30 phút) vào phần mềm VPĐT để tiếp nhận các thông tin điều hành, chỉ đạo của UBND huyện.

- Sử dụng Hệ thống VPĐT theo tài khoản được cấp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ và xử lý công việc hàng ngày đúng quy trình.

- CBCCVNLD các cơ quan có trách nhiệm tự bảo mật tài khoản cá nhân được cấp, bảo đảm an toàn thông tin. Khi có dấu hiệu lộ mật khẩu tài khoản hoặc có sự xâm nhập trái phép vào tài khoản trên Hệ thống thì cần phải báo ngay về Phòng Văn hóa và Thông tin để kịp thời ngăn chặn, xử lý.

- Văn thư của các phòng, ban có trách nhiệm cập nhật văn bản đến và đi vào sổ văn bản điện tử để lưu trữ, báo cáo, thống kê và xử lý, giải quyết công việc của cơ quan trên Hệ thống VPĐT.

- Cán bộ được phân công phụ trách quản lý, vận hành Hệ thống VPĐT có trách nhiệm hướng dẫn cho người sử dụng, kiểm tra và theo dõi thường xuyên công tác đảm

bảo an toàn thông tin.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Công tác kiểm tra

Các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc sử dụng Hệ thống VPĐT trong công việc của CBCCVCNLD của cơ quan, đơn vị mình và xem đây là một trong các chỉ tiêu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng quý, các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình quản lý, sử dụng Hệ thống VPĐT của cơ quan, đơn vị mình gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

Điều 7. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, tổ chức và CBCCVCNLD có thành tích xuất sắc trong việc sử dụng Hệ thống VPĐT phục vụ nhiệm vụ được giao hoặc có nhiều đóng góp trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh Hệ thống VPĐT sẽ được xét khen thưởng theo quy định.

2. Trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng Hệ thống VPĐT và Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định. / Kh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận

Số 5532/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 25 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai Hệ thống văn phòng điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP cấp ngày 10/04/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng Công nghệ Thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 2184/QĐ-UBND, ngày 23/6/2015 về việc Về việc phê duyệt Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định năm 2015;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hoá và Thông tin huyện tại Tờ trình số 43/TTr-PVHTT ngày 19/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tiếp tục triển khai Hệ thống văn phòng điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước.

Điều 2. Giao Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo kết quả cho UBND huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Văn hoá – Thông tin, Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Sở Thông tin & Truyền thông (b/c);
- TT. HU, TT.HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận

KẾ HOẠCH

**Tiếp tục triển khai Hệ thống văn phòng điện tử trong hoạt động
của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 553/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 11 năm 2015 của UBND huyện Tuy Phước)*

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI HỆ THỐNG ĐIỆN TỬ
TRONG THỜI GIAN QUA**

1. Kết quả đạt được

Thực hiện chủ trương về xây dựng và triển khai thực hiện hệ thống văn phòng điện tử (VPĐT) trong các cơ quan quản lý nhà nước của huyện. Thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành địa phương, bước đầu việc xây dựng hệ thống VPĐT của huyện đạt được kết quả nhất định: Đã xây dựng hoàn chỉnh hệ thống mạng nội bộ và đường truyền internet kết nối đến tất cả các phòng, ban xung quanh huyện; đã triển khai cài đặt phần mềm VPĐT tại Văn phòng HĐND và UBND huyện; đặt thuê máy chủ để chạy phần mềm tại Trung tâm Hạ tầng CNTT- Sở Thông tin và Truyền thông; mua tài khoản cho người dùng sử dụng hệ thống VPĐT (đã mua 56 tài khoản); đã trang bị máy quét cho Văn Phòng HĐND & UBND để thực hiện quét văn bản đến và đi; đã trang bị máy vi tính để cán bộ công chức các phòng, ban sử dụng hệ thống VPĐT đạt 97%. Đã phối hợp tổ chức ba lớp đào tạo hướng dẫn sử dụng phần mềm VPĐT cho 44 lãnh đạo và chuyên viên của các phòng, ban. Riêng năm 2015, đã tổ chức một lớp đào tạo chuyên sâu hướng dẫn sử dụng phần mềm VPĐT cho các cán bộ có trình độ và kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin để về hướng dẫn lại cho các phòng, ban. Bước đầu tiến hành triển khai xây dựng hệ thống VPĐT Idesk tại 12 phòng, ban chuyên môn của huyện. Tại Bộ phận Văn thư thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện đã thực hiện việc quét văn bản đến và văn bản đi của UBND huyện vào phần mềm VPĐT.

2. Những hạn chế, tồn tại

- Một số cán bộ lãnh đạo chưa quan tâm chỉ đạo, gương mẫu thực hiện ứng dụng VPĐT trong công tác chỉ đạo, điều hành; vẫn còn ngại thay đổi thói quen làm việc cũ nên gây trở ngại cho việc triển khai thực hiện hệ thống VPĐT.

- Việc triển khai VPĐT chủ yếu tập trung tại Văn phòng HĐND & UBND huyện, phần lớn các phòng, ban khác vẫn chưa triển khai sử dụng, do một số lãnh đạo lớn tuổi, sử dụng phần mềm gặp khó khăn, bên cạnh đó giao diện phần mềm còn phức tạp chưa thân thiện với người dùng.

- Công tác tham mưu, đề xuất của ngành chuyên môn chưa kịp thời.

II. NỘI DUNG TIẾP TỤC TRIỂN KHAI HỆ THỐNG VĂN PHÒNG ĐIỆN TỬ TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Mục đích

- Đảm bảo văn bản được xử lý chính xác, đúng thời hạn, an toàn và hiệu quả. Việc lưu trữ văn bản và tìm kiếm nhanh chóng và thuận tiện.
- Nâng cao hiệu quả xử lý văn bản và lập hồ sơ công việc.
- Trao đổi thông tin, tiếp nhận ý kiến chỉ đạo từ cấp trên một cách kịp thời để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- Tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí khi quản lý và tìm kiếm văn bản.

2. Yêu cầu:

Phải triển khai tham gia thực hiện đồng bộ của tất cả các bộ phận chuyên môn khác nhau, từ văn thư, chuyên viên đến lãnh đạo.

3. Mục tiêu:

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống văn phòng điện tử tại huyện, đảm bảo 100% các phòng, ban triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng nhằm quản lý văn bản, hồ sơ công việc và phục vụ điều hành, tác nghiệp trên môi trường mạng.
- Bắt đầu từ ngày 01/12/2015: Triển khai áp dụng cho 12 phòng, ban chuyên môn của huyện, gồm: Phòng Tài chính- Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thông tin, Y tế, Lao động- Thương binh và xã hội, Nội vụ, Thanh tra, Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- Từ ngày 01/01/2016: Áp dụng thêm một số phòng, ban còn lại
- Đến năm 2017: Triển khai VPĐT tại các xã, thị trấn.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

- Ưu tiên kinh phí đầu tư thay thế hệ thống tường lửa máy chủ tại Văn phòng HĐND & UBND huyện để đảm bảo hệ thống mạng được duy trì và hoạt động ổn định, bảo mật; mua sắm mới một số trang thiết bị: Phần cứng, phần mềm, máy vi tính cho CBCC các phòng, ban còn thiếu hoặc đã xuống cấp, hư hỏng; máy tính bảng cho lãnh đạo các phòng, ban khi đi họp hoặc đi công tác có thể sử dụng để chỉ đạo, điều hành công việc trên hệ thống VPĐT mọi lúc, mọi nơi. Bố trí kinh phí duy tu bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ, công tác đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống VPĐT.
- Nâng cấp hạ tầng mạng LAN - kết nối Internet băng thông rộng cho các phòng, ban chuyên môn của huyện. Ưu tiên triển khai các ứng dụng phần mềm phục vụ người dân và doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tiến tới xây dựng một chính quyền điện tử tại địa phương.
- Tổ chức đào tạo chuyên sâu cho Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CNTT huyện để hướng dẫn lại cho lãnh đạo, CBCC các đơn vị sử dụng hệ thống VPĐT, đảm bảo sử dụng thành thạo, đạt hiệu quả cao.

- Đưa nhiệm vụ ứng dụng CNTT vào nhiệm vụ chính trị quan trọng trong từng cơ quan đơn vị của huyện; là tiêu chí đánh giá đơn vị vững mạnh hàng năm.

III. KINH PHÍ DỰ KIẾN THỰC HIỆN

Tổng kinh phí: 521.100.000 đồng

Bằng chữ: Năm trăm hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng.

(có phụ lục chi tiết kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện kế hoạch này.

- Trực tiếp tham mưu các văn bản liên quan, bảo đảm căn cứ pháp lý cho việc triển khai thực hiện Hệ thống văn phòng điện tử đạt hiệu quả.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND huyện trong công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ báo cáo kết quả việc thực hiện Hệ thống văn phòng điện tử cho UBND huyện.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện triển khai thực hiện hệ thống văn phòng điện tử tại Văn phòng HĐND và UBND huyện và các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu cho UBND huyện cân đối ngân sách bố trí đảm bảo kinh phí cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ trì kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách theo đúng quy định.

4. Các cơ quan chuyên môn khác trực thuộc UBND huyện

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện và Phòng Văn hóa và Thông tin huyện triển khai thực hiện Hệ thống văn phòng điện tử đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch tiếp tục triển khai Hệ thống văn phòng điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. /

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận